

Số : **73** /QĐ-VKSTC

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai việc cắt giảm, tiết kiệm  
dự toán chi thường xuyên năm 2021  
của Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Hà Nội

### VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

*Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC;*

*Căn cứ Quyết định số 142/QĐ-VKSTC ngày 15/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc cắt giảm, tiết kiệm dự toán chi thường xuyên năm 2021;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài vụ.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu cắt giảm, tiết kiệm dự toán chi thường xuyên năm 2021 của Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Hà Nội (theo biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh văn phòng, Trưởng phòng Tài vụ và các đơn vị liên quan thực hiện Quyết định này./

*Nơi nhận:*

- Cục Kế hoạch - Tài chính;
- Trang TTĐT (đề t/h);
- Lưu :VT, Ptv.

**TL. VIỆN TRƯỞNG  
CHÁNH VĂN PHÒNG**

**(Đã ký)**

**Đỗ Văn Phương**

Đơn vị: Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Hà Nội  
Chương: 004

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Kèm theo QĐ số 73 /QĐ-VKSTC ngày 22/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

ĐVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	-
I	Số thu phí, lệ phí	-
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN	-
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>-11.351,50</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>-11.351,50</b>
1	Chi quản lý hành chính	-11.351,50
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-1.294,50
1.2	Kinh không thực hiện chế độ tự chủ	-10.057,00
2	Đào tạo bồi dưỡng cán bộ	-
3	Kinh phí khoa học công nghệ	-
4	Chi bảo đảm xã hội	-
<b>II</b>	<b>Nguồn viện trợ</b>	-
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>	-